

Số: 20/2022/QĐST-DS

C, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 333/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:* **Ngân hàng T.

Địa chỉ: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đ

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Nhựt T1 – Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch A- Chi nhánh Tiền Giang(theo giấy ủy quyền ngày 10/6/2021).

** Bị đơn:* Bà **Đoàn Thị N**, sinh năm: 1973.

Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1973(vắng mặt tại ngày hòa giải).

Cùng địa chỉ: ấp B, xã D, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đoàn Thị N trả cho Ngân hàng T 52.960.959 đồng tiền vốn và 19.969.436 đồng tiền lãi(tạm tính đến ngày 16/02/2022). Tổng cộng là 72.930.395 đồng. Thời gian trả ngày 17/02/2022 đến ngày 16/5/2022 là xong.

- Kể từ ngày tiếp theo ngày 16/02/2022 bà N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong các hợp đồng tín dụng số LD1814100337 ngày 21/5/2018; số 00799-00316 ngày 29/11/2019 giữa Ngân hàng T – Chi nhánh Tiền Giang- Phòng giao

dịch An Hữu với bà Đoàn Thị N, ông Nguyễn Văn P; hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 02/3/2016(giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) giữa Ngân hàng T – Chi nhánh Tiền Giang- Phòng giao dịch A với bà Đoàn Thị N cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Trường hợp trong hợp đồng cho vay đã ký kết các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay tiền thì lãi suất mà khách hàng vay tiền bà N phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

- Về án phí:

+ Hoàn lại cho Ngân hàng T 443.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001085 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

+ Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 1.823.259 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH